

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-PT

Ngày: 11/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Thiện
2. Bà Phạm Thị Minh Châu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Tuấn Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Trần Chí Tâm - Kiểm sát viên.
2. Ông Nguyễn Thành Năng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo Lý Kim A. Do có kháng cáo của bị cáo Lý Kim A đối với Bản án số 35/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo:

Lý Kim A, sinh năm 1969; Giới tính: Nữ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13, khóm T.K 2, phường M.H, thành phố L.X, tỉnh A.G; Chỗ ở: Tổ 43, ấp B.P 1, xã B.H, huyện C.T, tỉnh A.G; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lý Văn T, sinh năm 1941; Mẹ: Lê Thị A, sinh năm 1950; Không có chồng; Có 01 người con sinh năm 2000.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phạm Thái Bình – Văn phòng Luật sư Phạm Thái Bình, Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/9/2018, Lê Thành G điều khiển xe mô tô biển số 67K5- 9267 chở theo Nguyễn Thành N đến quán café bãng hiệu “Chờ Đợi” do Lý Kim A làm chủ, thuộc Tổ 43, ấp B.P 1, xã B.H, huyện C.T, tỉnh A.G để uống café. Lúc này trong quán có Nguyễn Thị Hồng X do A gọi điện thoại đến quán để tiếp bán nước giải khát và khi có khách đến uống nước nếu có nhu cầu thì bán dâm tại phòng trong quán để An hưởng lợi từ việc cho thuê phòng. X kêu G và N ra phía sau quán nằm võng và hỏi G và N có “mua dâm không” thì G và N đồng ý. Do chỉ có một mình nên X kêu A gọi điện thoại cho Lê Thị L (Ly) đến bán dâm cùng X. X thỏa thuận bán dâm cho N giá 200.000 đồng và X trả tiền phòng cho A là 30.000 đồng sau khi bán dâm. Khi thỏa thuận xong X và N vào phòng trong quán café của An, An đưa bao cao su và sữa tắm cho X. X và N cởi hết quần áo nằm trên chiếc chiếu bên góc trái cửa đi vào phòng thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Khoảng 02 phút sau, L đến quán và thỏa thuận giá bán dâm với G là 200.000 đồng và L trả tiền phòng cho An là 30.000 đồng sau khi bán dâm, G đồng ý. L và G vào chung phòng với X và N để quan hệ tình dục. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc X – N và L – G đang mua dâm, bán dâm thì lực lượng Công an huyện Châu Thành đến kiểm tra bắt quả tang hành vi mua bán dâm, tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra còn xác định được trước đó vào ngày 22-8-2018, X, L còn thuê phòng tại quán café “Chờ Đợi” của An để X bán dâm cho N với giá 300.000 đồng, L bán dâm cho G với giá 300.000 đồng. Sau khi bán dâm xong X và L mỗi người trả tiền thuê phòng cho A là 30.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, đã quyết định:

Căn cứ: điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lý Kim A, phạm tội: “*Chứa mại dâm*”.

Xử phạt: Bị cáo Lý Kim A 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Phạt bổ sung bị cáo Lý Kim A 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) Nộp ngân sách quỹ nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/12/2018 bị cáo Lý Kim A làm đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt. với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn; cha mẹ lớn tuổi mất sức lao động không ai chăm sóc; không có chồng; có con đang đại học; hiện đang điều trị bệnh u xơ tử cung; u nang buồng trứng từ

năm 2011 đến nay; đã nộp tiền phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi, phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; có thể xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tù; không chấp nhận yêu cầu xin được hưởng án treo. Sửa bản án sơ thẩm.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo:

Thống nhất về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, cũng đề nghị Hội đồng xét xử có quan tâm xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn; nhận thức pháp luật còn hạn chế; chưa có tiền án, tiền sự; đang nuôi cha mẹ già mất sức lao động; có con đang học Đại học; là lao động chính trong gia đình. Hiện đang điều trị bệnh u xơ tử cung; u nang buồng trứng từ năm 2011 đến nay; đã nộp tiền phạt mà cấp sơ thẩm phạt; chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương; đề nghị chấp nhận yêu cầu của bị cáo xin được hưởng án treo hoặc mức án thấp nhất cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lý Kim A làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm. Khoản tháng 5/2018 X và L đến quán cà phê của bị cáo xin phụ bán cà phê và bán dâm, mỗi lần bán dâm, X và L tự thỏa thuận giá với khách và trả tiền thuê phòng cho bị cáo là 30.000 đồng, nhưng không thường xuyên đến ngày bị bắt quả tang, tiền thu lợi được 4.500.000 đồng bị cáo đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra. Kết quả khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Lý Kim A, về tội "*Chứa mại dâm*" theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trái pháp luật, có đủ điều kiện lao động chân chính tạo cuộc sống ổn định, nhận thức được việc dùng nơi ở, nơi sinh hoạt thuộc quyền quản lý của mình để hoạt động mua bán dâm là vi phạm pháp luật và phải biết lao động chân chính để nuôi sống bản thân và gia đình. Nhưng bị cáo không làm được điều đó mà chỉ vì háms lợi, muốn có nhiều tiền tiêu xài mà không phải tốn công sức lao động; bị cáo đã thỏa thuận với X, L nhiều lần tổ chức hoạt động mua bán dâm trong phòng tại quán

café “Chờ Đợi” nơi bị cáo kinh doanh bán nước giải khát để hưởng lợi bất chính trên thân xác phụ nữ đến khi bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Xét thấy, án sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và tuyên phạt bị cáo 05 năm tù là thỏa đáng. Lẽ ra, cần giữ nguyên mức hình phạt như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn; chưa có tiền án, tiền sự; đang nuôi cha mẹ già mất sức lao động; con đang học Đại học; là lao động chính trong gia đình; hiện đang điều trị bệnh u xơ tử cung; u nang buồng trứng. Hơn nữa, bị cáo đã nộp xong tiền phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt, điều này chứng tỏ cho ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo có thể giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt; không chấp nhận yêu cầu của bị cáo xin được hưởng án treo, như Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lý Kim A xin giảm nhẹ hình phạt. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo.

Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ: điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lý Kim A 04 (Bốn) năm tù, về tội “*Chứa mại dâm*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Phạt bổ sung bị cáo Lý Kim A 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo đã nộp phạt xong theo Biên lai thu tiền số 0002282 ngày 20/02/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND H. Châu Thành (2);
- Chi cục THADS H. Châu Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn